

Số: 103/2019/QĐST-HNGĐ

Hồng Dân, ngày 01 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 160/2019/TLST- HNGĐ, ngày 21 tháng 6 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Võ Bé T**, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp N, thị trấn N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

* Bị đơn: Anh **Từ Nhựt T**, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp N, thị trấn N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Bé T và anh Từ Nhựt T;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Bé T và anh Từ Nhựt T thuận tình ly hôn.

* Về quan hệ con chung: Ghi nhận ý chí tự nguyện của cháu Từ Phi Long, sinh ngày 16/7/2004 được theo sống chung với chị Võ Bé T. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị Võ Bé T và anh Từ Nhựt T thống nhất giao cháu Từ Phi Long, sinh ngày 16/7/2004 cho chị Võ Bé T nuôi dưỡng. Chị Võ Bé T đồng ý nuôi cháu Long và chị Võ Bé T không yêu cầu anh Từ Nhựt T cấp dưỡng cho cháu Long.

Tiếp tục giao cháu Từ Phi Long, sinh ngày 16/7/2004 cho chị Võ Bé T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Từ Nhựt T không phải cấp dưỡng cho cháu Long nhưng anh được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

* Về tài sản chung: Chị Võ Bé T và anh Từ Nhựt T xác định không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

* Về án phí: Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình hòa giải thành là 150.000 đồng, chị T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Buộc chị T phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình. Chị T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0002637, ngày 21/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân nay được chuyển thu án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và chị T được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hồng Dân;
- Chi cục THADS huyện Hồng Dân;
- UBND thị trấn Ngan Dừa, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Bình